

Số: 194/KH-NTN

Hóc Môn, ngày 05 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC Năm học 2023-2024

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Công văn số 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Công văn số 3819/BGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Công văn số 4457/GDĐT-GDTH ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Sở GDĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Kế hoạch số 1575/KH-GDĐT-TH ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Kế hoạch số 101/KH-NTN ngày 01 tháng 10 năm 2020 về Kế hoạch chiến lược phát triển trường Tiểu học Nguyễn thị Nuôi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ vào kết quả đạt được của năm học 2022-2023 và đặc điểm tình hình giáo dục của đơn vị.

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2023-2024

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội

Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi tọa lạc số 402 đường Tô Ký ấp Tam Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn thành phố Hồ Chí Minh. Thuộc vùng ngoại thành của Thành phố Hồ Chí Minh, xã Thới Tam Thôn là xã có số dân cư đứng thứ hai trên toàn huyện, đời sống kinh tế của người dân chủ yếu là làm nông, trồng rau và chăn nuôi bò sữa.

Xã Thới Tam Thôn là xã có số trường tiểu học nhiều nhất huyện Hóc Môn, có đến 4 trường tiểu học nhưng do dân cư đông nên tất cả các trường trên địa bàn xã Thới Tam Thôn vẫn chịu áp lực sĩ số cao. Phần lớn người dân ở nhiều tỉnh thành trên mọi miền đất nước đến làm ăn và sinh sống trên địa bàn nên việc quản lý số trẻ trên địa bàn trong công tác tuyển sinh gặp nhiều khó khăn.

Mặc dù đời sống kinh tế còn khó khăn, nhưng đa số người dân xã Thới Tam Thôn có tinh thần hiếu học, rất quan tâm chăm lo đến việc học của con em. Trong những năm qua, dưới sự quan tâm lãnh chỉ đạo kịp thời của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn và đặc biệt sự lãnh đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo cùng với tinh thần trách nhiệm cao của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường đã xây

dựng cơ sở vật chất khang trang, chất lượng giáo dục đơn vị ổn định ngày càng phát triển, học sinh đạt nhiều giải cấp Huyện, Thành phố, Quốc gia, Quốc tế.

Trường được Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận Trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 1 vào năm 2020.

Nhà trường đã thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 năm học 2022-2023, đang tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 4 năm học 2023-2024.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.1. Thuận lợi và khó khăn

2.1.1. Thuận lợi

Được sự quan tâm của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Hóc môn, Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo và Đảng ủy-Ủy ban nhân dân xã Thới Tam Thôn trong các hoạt động của nhà trường.

Trường đã được Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục Cấp độ 1 năm 2020 nên tạo được uy tín đối với cha mẹ học sinh.

Giáo viên có tinh thần trách nhiệm trong công tác, có ý thức tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Tập thể có nề nếp sinh hoạt ổn định, có ý thức trong cuộc vận động “Dân chủ-Kỷ cương-Tình thương-Trách nhiệm”.

Môi trường sư phạm khang trang, cơ sở vật chất phục vụ tốt cho các hoạt động dạy và học.

Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, góp phần từng bước nâng cao thương hiệu, uy tín nhà trường trong phụ huynh.

Thư viện và thiết bị đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu sách giáo khoa, sách tham khảo, đồ dùng dạy học cho hoạt động giảng dạy của nhà trường. Thực hiện dự toán và dự trù lập kinh phí cho các hoạt động bổ sung, mua trang thiết bị dạy học cần thiết, đặc biệt là thiết bị phục vụ chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Về chương trình, đây là năm thứ tư trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 nên có sự chủ động hơn so với năm học trước.

2.1.2. Khó khăn

a) Giáo viên

Trường chưa có giáo viên chuyên trách môn Hát nhạc. Môn Tin học chưa đảm bảo yêu cầu về số lượng biên chế (không tuyển được giáo viên Tin học vì không có ứng viên đăng ký tuyển dụng), trường phải hợp đồng thêm 01 giáo viên thỉnh giảng nên nhân sự không ổn định, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng môn học.

Đa số giáo viên trẻ, mới ra trường nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm lớp.

b) Học sinh

Sĩ số học sinh/lớp khá cao so với quy định của Điều lệ Trường tiểu học (bình quân 43,1 HS/lớp).

Tỷ lệ học sinh thuộc diện tạm trú, lưu trú chiếm khoảng 60%, kinh tế khó khăn nên sự quan tâm, hợp tác, đầu tư cho giáo dục của gia đình cho học sinh có phần hạn chế.

2.2. Học sinh

Khối	TS học sinh	Nữ	Học 2 buổi/ ngày		Học trên 5buổi/tuần	Học Tiếng Anh			Học Tin học	HS khuyết tật
			có bán trú	không bán trú		tăng cường	Đề án	Tích hợp		
Một	320	153	308	12		251		69		
Hai	367	187	342	25		299		68	367	
Ba	323	150	301	22		255		68	323	
Bốn	462	217	423	39		403		59	462	
Năm	467	219	429	38		411		56	467	
TC	1939	926	1803	136		1619		320	1619	

2.3. Giáo viên

TT	Tổ chuyên môn	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên					
		Tổng số	Nữ		Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CD	KH
1	Tổ 1	09	09	02	08	01		09		
2	Tổ 2	09	09	03	09			09		
3	Tổ 3	09	09	01	08	01		09		
4	Tổ 4	11	10	02	11			11		
5	Tổ 5	10	09	02	10			10		
6	Anh Văn	07	07	01	07			06	01	
7	Bộ môn	07	06	02	06	01		07		
8	TPT Đội	01	00	01	01			01		
Tổng cộng		63	59	14	60	03		62	01	

2.4. Tình hình cơ sở vật chất

Diện tích trường	Số phòng học văn hoá	Số phòng vi tính	Số phòng chức năng	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú	Ghi chú
9.562 m ²	45	3	9	322 m ²	445,64 m ²	

Đảm bảo mỗi lớp/1 phòng học. Trang bị đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng dạy học theo danh mục tối thiểu.

Tổ chức 10/45 lớp Tiếng Anh tích hợp; 35/45 lớp học tiếng Anh tự chọn và nâng cao (lớp 1,2,3), tiếng Anh tăng cường (lớp 4,5). Có 02 phòng máy vi tính phục vụ giảng dạy môn Tin học. Có 02 phòng học Stem cho học sinh các lớp.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2023-2024

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại đơn vị, địa phương.

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Chú trọng thực hiện xây dựng trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học. Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Quyết định 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”; Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Phê duyệt Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030”.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu

học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị.

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu danh hiệu thi đua tập thể, cá nhân giáo viên, nhân viên

- Danh hiệu thi đua đơn vị: Tập thể lao động xuất sắc
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Liên đội: Mạnh
- Phong trào Thể dục thể thao: Tiên tiến cấp Huyện
- Công tác CSVN-tài chính: Tốt
- Y tế học đường: Xuất sắc
- Cá nhân đạt danh hiệu Lao động Tiên tiến: 100% CBGVNV đăng ý đạt
- Cá nhân đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở: 15% trên số đạt LĐTT
- Duy trì và nâng cao số lượng tập thể, giáo viên, học sinh đạt giải trong các hội thi, các hoạt động phong trào cấp Huyện, cấp Thành phố.

2.2. Chỉ tiêu về giáo dục

2.2.1. Học sinh

- Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp: 100%.
- Duy trì sĩ số: 100%
- Học sinh Hoàn thành chương trình lớp học: 99,8%.
- Học sinh Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%.
- Hiệu suất đào tạo: 100%.
- Có học sinh đạt cấp huyện do ngành và huyện tổ chức.
- Học sinh học tập và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy: 100%.
- Học sinh thực hiện bảo vệ môi trường, phân loại rác thải: 100%.
- Học sinh học tiếng Anh, Tin học: 100%.
- Học sinh tham gia các hoạt động ngoại khóa: 100%.
- Học sinh tham gia Lê Quý Đôn trên Ấn phẩm Báo Nhi đồng và đạt giải.
- Học sinh tham gia các hội thi giải Toán bằng tiếng Anh, giải Toán bằng Tiếng Việt; Violympic tiếng Anh trên mạng và đạt giải.
- Học sinh tham gia hội thi Tài năng tin học và đạt giải.
- Học sinh tham gia Hội thi nét vẽ xanh các cấp và đạt giải.
- Đảm bảo 100% học sinh khuyết tật được hưởng quyền học tập bình đẳng như những học sinh khác.

2.2.2. Giáo viên

- Giáo viên thực hiện tốt việc Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: 100%.
- Giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo: 100%.
- Giáo viên hiện đúng Thông tư 22, Thông tư 30 và Thông tư 27 về Quy định đánh giá học sinh tiểu học: 100%.
- Giáo viên vận dụng đổi mới phương pháp giảng dạy: 100%.
- Giáo viên tham gia và hoàn thành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên: 100%.
- Giáo viên đăng ký dạy tốt và dự chuyên đề trường: 100%.
- Giáo viên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 80%.
- Giáo viên đạt Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Huyện: 10 GV.
- Giáo viên đạt Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố: 02 GV.
- Giáo viên đạt chuẩn nghề khá trở lên theo Thông tư 20: 100%.
- Giáo viên ra đề kiểm tra theo ma trận đảm bảo các mức độ theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, Giáo viên giảng dạy đúng chương trình: 100%.
- Giáo viên có Chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin: 100%.
- Giáo viên thực hiện đúng Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT: 100%.
- Giáo viên tham gia Hội thi viết chữ đẹp cấp trường đạt: 90%.

2.3. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc một năm học đối với từng khối lớp

Khối lớp	Các môn học và hoạt động giáo dục			Phẩm chất			Năng lực		
	HHT	HT	CHT	T	Đ	CCG	T	Đ	CCG
1	60%	38%	2%	80%	20%		60%	40%	
2	60%	40%		80%	20%		60%	40%	
3	60%	40%		80%	20%		60%	40%	
4	50%	50%		80%	20%		50%	50%	
5	50%	50%		80%	20%		50%	50%	
Cộng	56%	43,6%	0,4%	80%	20%		56%	44%	

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối, thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1.)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1 Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

2.2 Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường

Trường chỉ có 1 điểm chính, không có điểm lẻ.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Ngày tựu trường: 21/8/2022 (Lớp 1) và 28/8/2023 (Lớp 2,3,4,5).

Ngày khai giảng: 05/9/2023 (Thứ Ba).

Học kỳ I: Từ 05/9/2023 - 13/01/2024 (18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kỳ II: Từ 15/01/2024 - 25/5/2024 (17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Bế giảng năm học: Từ 26/5/2024 - 31/5/2024.

Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2024.

Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi phân bổ thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

4.1. Đối với lớp 1 (có Phụ lục 1.4 chi tiết kèm theo)

4.2. Đối với lớp 2 (có Phụ lục 1.4 chi tiết kèm theo)

4.3. Đối với lớp 3 (có Phụ lục 1.4 chi tiết kèm theo)

4.4. Đối với lớp 4 (có Phụ lục 1.4 chi tiết kèm theo)

4.5. Đối với lớp 5 (có Phụ lục 1.4 chi tiết kèm theo)

V. Giải pháp thực hiện

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong nhà trường và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Rà soát kinh phí của đơn vị, đề xuất Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài chính – Kế hoạch thực hiện việc mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị.

Bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định: lớp 1 theo Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; lớp 2, lớp 3 theo Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; lớp 5 theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021.

Xây dựng kế hoạch, trình cấp trên phê duyệt và thực hiện huy động tài trợ trang thiết bị phục vụ dạy học theo quy định của Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo

dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Huy động các nguồn lực (nhân lực, vật lực, ...) theo quy định từ cha mẹ học sinh để nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, cải tạo, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Thường xuyên kiểm tra trang thiết bị, cơ sở vật chất. Thực hiện sổ báo hỏng về cơ sở vật chất để kịp thời sửa chữa. Đưa tiêu chí sử dụng hiệu quả thiết bị đồ dùng là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua của giáo viên. Cán bộ quản lý, nhân viên thư viện, thiết bị thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng của giáo viên.

Chủ động dự trù kinh phí mua đầy đủ trang thiết bị dạy học tối thiểu lớp 4, lớp 5 theo quy định, mua 2 màn hình tương tác; trang bị âm thanh, bảng, bàn ghế quạt trần lớp học, đầy đủ các bộ sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4 đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, tài liệu tham khảo để đáp ứng nhu cầu của giáo viên.

Tiến hành sửa chữa cơ sở vật chất: Cải tạo phòng học, sơn sửa trong các lớp học,.. Tham mưu mua sắm, sửa chữa năm 2023. Chủ động bố trí kinh phí mua tivi lớp học, bảng lớp học.

3. Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ xuyên suốt năm học; các nội dung bồi dưỡng bao gồm: Bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018, phương pháp dạy học tích cực; kiến thức chuyên môn; bồi dưỡng công nghệ thông tin; nội dung viết sáng kiến và nghiên cứu khoa học.

Rà soát trình độ của giáo viên, bố trí cho giáo viên tham gia học tập đảm bảo trình độ theo luật giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ quản lý và giáo viên tham gia học tập nâng chuẩn.

4. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Thực hiện theo Công văn số 1338/GDDT-TH ngày 13/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nội dung sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

Thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy, không nhằm mục đích đánh giá xếp loại giáo viên (trừ việc đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên). Đẩy mạnh hoạt động của Hội đồng bộ môn, Cụm chuyên môn.

Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Hoạt động giúp đỡ giáo viên mới

Xây dựng kế hoạch, có danh sách cụ thể giáo viên hướng dẫn và giáo viên mới để phân công giáo viên giỏi, nòng cốt, có kinh nghiệm giúp đỡ giáo viên mới được tuyển dụng.

Ban Giám hiệu đảm bảo dự giờ 100% giáo viên mới để có hướng giúp đỡ, tạo điều kiện cho giáo viên phát huy năng lực, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng sư phạm trong giảng dạy.

Không phân công giáo viên mới giảng dạy các lớp đầu cấp và cuối cấp.

6. Dự giờ, thăm lớp

Việc dự giờ, thăm lớp được thực hiện với tất cả giáo viên trong nhà trường. Nhằm mục đích giúp đỡ, trao đổi, để nâng cao chất lượng giảng dạy cho giáo viên, không nhằm

mục đích đánh giá, xếp loại tiết dạy (ngoại trừ trường hợp thực hiện đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên). Giáo viên các khối 5 cần tích cực dự giờ giáo viên lớp 1,2,3,4 để nắm bắt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và những điểm mới, chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình ở năm tiếp theo.

7. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục đảm bảo chất lượng cao, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị

7.1. Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, các câu lạc bộ và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá phù hợp điều kiện thực tiễn

Trường tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 2037/GDĐT-GDTH ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục ở các tổ chuyên môn, thực hiện những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá.

Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, hoạt động giáo dục trong giờ chính khoá phù hợp từng khối. Hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá (hay hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài nhà trường) đa dạng để học sinh lựa chọn, tạo điều kiện cho học sinh được trải nghiệm, rèn luyện và vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

Tổ chức các hoạt động giáo dục STEM theo Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 1910/SGDĐT-GDTH ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo Công văn số 909/BGDĐT-GDTH.

Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Tăng cường các hoạt động phục vụ cộng đồng và tổ chức câu lạc bộ trong các nhà trường. Duy trì các câu lạc bộ Thể dục thể thao, Tin học, Mỹ thuật,

7.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

7.2.1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo đúng các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ và Sở ban hành. Nhà trường sử dụng bộ sách theo danh mục sách giáo khoa đã được phê duyệt theo Quyết định của UBND Thành phố (Trọn bộ sách Chân trời sáng tạo).

Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. 100% học sinh lớp 3, lớp 4 được học Tin học, tiếng Anh theo chương trình phổ thông 2018. Nhà trường dựa trên đề án Tin học quốc tế, Tiếng Anh tích hợp để xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục tại đơn vị.

Trường tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, đạt tỉ lệ 100%, sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả, đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương, tạo điều kiện cho học sinh được học tập và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học phù hợp với cơ cấu giáo viên, cơ sở vật chất của nhà trường.

7.2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 5

Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cần thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục một cách nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh.

7.3. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học

7.3.1. Dạy học tiếng Anh

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018). Trường thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Khi thực hiện dạy học bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc ở lớp 3; thời lượng học phù hợp với hình thức học làm quen, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập nhưng không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

Đối với lớp 3 và lớp 4: triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; phù hợp với nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT (Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức – ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm). Thực hiện theo quy định của chương trình với thời lượng 140 tiết học/năm, tương đương 04 tiết/tuần.

Đối với lớp 5 tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010, Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Bộ GDĐT, tiếp tục triển khai các mô hình tiếng Anh tiểu học đang được thực hiện theo đề án của thành phố.

Trường tổ chức dạy cho 100% học sinh học tiếng Anh với 3 loại hình tiếng Anh trong năm học 2023-2024 gồm: tiếng Anh tích hợp chương trình Anh Quốc và Việt Nam (hay còn gọi là tiếng Anh Tích hợp); tiếng Anh **tự chọn và nâng cao**, tiếng Anh tăng cường có 2 tiết học với giáo viên bản ngữ.

Thực hiện chương trình tiếng Anh rèn đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển hai kỹ năng nghe và nói. Đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường ngôn ngữ thuận lợi, tạo cơ hội để học sinh được thể hiện khả năng tiếng Anh được học.

Đánh giá môn tiếng Anh học sinh lớp 5 theo Quyết định số 1479/QĐ ngày 10/5/2016 về Ban hành định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh bậc 1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (HS tiểu học). Đảm bảo bố trí cho học sinh các lớp được học đủ từ 4 – 8 tiết/tuần.

Tài liệu lớp 1,2,3,4,5 sử dụng giáo trình Family and Special Edition cho tiếng Anh tăng cường 4 tiết/tuần, 4 tiết còn lại của tiếng Anh tăng cường sử dụng tài liệu bổ trợ đã được Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định. Tiếng Anh tích hợp tài liệu, SGK của công ty IMG.

Tạo điều kiện giáo viên tham gia đủ các buổi bồi dưỡng chuyên môn, tập huấn về phương pháp giảng dạy của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Thường xuyên tổ chức chuyên đề giúp giáo viên bộ môn được học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau. Vận động giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ Tiếng Anh.

Tổ chức ôn thi và tham gia các kỳ thi theo cấp độ của hội đồng khảo thí ĐH Cambridge. Lớp 2 ôn tập thi Starters. Lớp 4 thi Movers. Lớp 5 Flyers (Toefl Primary). Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế PTE của tập đoàn Pearson Edexcel-Anh Quốc, Viện khảo thí Hoa Kỳ ETS

Vận động học sinh tham gia Toán Tiếng Việt, Toán Tiếng Anh trên mạng cấp trường, cấp huyện có hiệu quả... Tham gia Hội thi hùng biện tiếng Anh cấp tiểu học.

Tiếp tục tạo môi trường ngôn ngữ bằng các hình thức phong phú như: dạy học theo dự án, theo trạm, hoạt động đọc và kể chuyện, quản lí lớp học bằng hồ, vè; đẩy mạnh các hoạt động giảng dạy tiếng Anh qua các môn học khác: văn hóa Việt Nam, Toán, Khoa học... Khuyến khích học sinh mỗi học kỳ đọc được ít nhất hai quyển truyện đọc bằng tiếng Anh theo trình độ lứa tuổi của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Tổ chức hội thi kể chuyện bằng tiếng Anh có tiểu phẩm minh họa cấp trường gắn với các ngày hội của đơn vị.

Thực hiện hoạt động “Open house” (mở cửa đón phụ huynh vào tham dự tiết học), tạo điều kiện để phụ huynh tham gia vào các hoạt động của nhà trường.

7.3.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019-2020, tạo cơ hội cho học sinh lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

Thực hiện Kế hoạch chiến lược số 209/KH-NTN ngày 05 tháng 8 năm 2021 của trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi về Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021-2030. Tiếp tục đầu tư nâng cấp, đảm bảo 100% học sinh đều có máy tính thực hành trong giờ Tin học, đảm bảo chất lượng, cấu hình máy đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình.

Tiếp tục tổ chức thực hiện dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006, Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia tập huấn do Sở, Phòng GDĐT tổ chức; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Tiếp tục rà soát, nâng cấp phòng máy đáp ứng Chương trình phổ thông 2018. Cập nhật thường xuyên phần mềm, hệ điều hành góp phần nâng cao chất lượng dạy tin học đáp ứng chuẩn quốc tế. Phần đầu 10% học sinh đạt được chứng chỉ Tin học Quốc tế.

Thực hiện việc báo cáo, cập nhật kịp thời thông tin chuyên môn, nghiệp vụ, hoạt động ngoại khóa, các tư liệu dạy học, thu thập và trao đổi thông tin qua mạng Internet.

Tổ chức và tham gia Hội thi tài năng tin học để thúc đẩy hoạt động dạy học tin học.

7.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo chương trình phổ thông 2018

Thực hiện dạy học tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục

và Đào tạo. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào chương trình từng môn học, hoạt động trải nghiệm, lồng ghép trong tiết học ngoài nhà trường và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và SGK được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

Thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học. Khai thác các chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt, giáo viên chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kì trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm hoặc các môn học khác. Tổ chức cho học sinh được thực làm, được trực tiếp trao đổi và chia sẻ, được trải nghiệm và giao tiếp để giáo dục bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh đồng thời gợi dẫn các em tiếp tục khám phá nhiều hơn những vẻ đẹp của quê hương, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước.

7.5. Triển khai giáo dục STEM

Thực hiện giáo dục STEM theo định hướng chương trình phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng đáp ứng của nhà trường. Chuẩn bị các điều kiện về hạ tầng công nghệ, trang thiết bị và bồi dưỡng đội ngũ để thực hiện phù hợp với thực tiễn nhà trường và năng lực từng giáo viên. Đẩy mạnh hình thức tổ chức (Bài học Stem; Hoạt động trải nghiệm Stem; Làm quen Stem nghiên cứu khoa học, kỹ thuật) trong các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn cũng như thông tin kết nối thường xuyên, duy trì niềm đam mê STEM trong các nhóm sinh hoạt chuyên môn của giáo viên trường.

Tích cực tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm. Sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>; đồng thời cập nhật các chủ đề STEM đã thực hiện lên hệ thống LMS để mở rộng, chia sẻ cho các trường.

Năm học này, theo chỉ đạo của Phòng GDĐT, trường thực hiện 100% học sinh các lớp thực hiện tham gia học STEM với hình thức bài học STEM và Hoạt động trải nghiệm STEM.

Đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn giáo viên về thực hiện giáo dục STEM, nhất là các hình thức tổ chức (Bài học Stem; Hoạt động trải nghiệm Stem; Làm quen Stem nghiên cứu khoa học, kỹ thuật) trong các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn cũng như thông tin kết nối thường xuyên, duy trì niềm đam mê STEM trong các nhóm sinh hoạt chuyên môn của giáo viên trường.

Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

7.6. Nâng cao chất lượng dạy và học 2 buổi/ngày và chăm sóc học sinh bán trú

Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa.

Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, không giao bài tập về nhà cho học sinh.

Tổ chức các lớp học linh hoạt theo sở thích của học sinh và đề nghị của cha mẹ học sinh đối với học sinh 02 buổi/ngày, học sinh lựa chọn và tham gia các câu lạc bộ, chương trình giáo dục phù hợp với thời khoá biểu từng lớp, từng khối.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Nâng cao chất lượng chăm sóc học sinh bán trú, chỉnh trang khu vực lớp bán trú, bếp ăn tập thể để tạo không gian thông thoáng, sạch đẹp. Từng bước thực hiện trang bị đồng bộ thiết bị, đồ dùng phục vụ công tác bán trú.

Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, tổ chức cho học sinh biết cách tự phục vụ phù hợp với khả năng. Quản lý, kiểm tra giám sát quy trình chế biến và thời gian sử dụng thức ăn phải đúng quy định để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng theo công văn số 608/GDĐT-HSSV ngày 03 tháng 3 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng”.

7.7. Thực hiện tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục; phổ cập giáo dục tiểu học và giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Thực hiện tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục theo Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

Phối hợp tốt với địa phương trong công tác phổ cập giáo dục tiểu học; đảm bảo tỉ lệ 100% huy động trẻ vào lớp 1.

Tiếp tục thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Duy trì và tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh khuyết tật học hoà nhập.

Học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Tiếp tục chỉ đạo giáo viên lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức việc dạy học, giáo dục cho các học sinh khuyết tật học hòa nhập. Sắp xếp giáo viên có nhiều kinh nghiệm, biết xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập. Ngay từ đầu năm học, giáo viên chủ nhiệm các lớp tìm hiểu hoàn cảnh của từng học sinh để kịp thời đề xuất học bổng đối với những trường hợp đặc biệt khó khăn.

Đẩy mạnh hoạt động của Chi hội Khuyến học, trao học bổng, sách giáo khoa và tập vở, đồ dùng học tập đầu năm học và trao quà vào các đợt lễ, tết để hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

8. Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục và đánh giá học sinh tiểu học

8.1. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Bồi dưỡng 100% giáo viên về kỹ năng sử dụng phương pháp dạy học, các phần mềm tiện ích trong dạy học, kỹ năng khai thác tư liệu dạy học trên Internet. Nâng cấp đường truyền Internet để đảm bảo 100% các phòng học được kết nối, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Tiếp tục chú trọng dạy học phân hoá, dạy học cá thể, dạy học theo dự án, dạy học ngoài trời, ngoại khóa, dạy học bằng phương pháp trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin, quan tâm hơn đến từng em học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông; phát huy vai trò tích cực của học sinh trong việc chủ động sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và rèn cho học sinh có khả năng tự quản trong hoạt động nhóm.

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống. Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông...

Dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Tổ chức các giờ học ở ngoài không gian lớp học: Tại sân trường, các điểm tham quan, viện bảo tàng, ...

Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ; tiếp tục đưa giáo dục âm nhạc dân tộc, văn hóa truyền thống vào nhà trường.

8.2. Tổ chức đa dạng các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục ngoài nhà trường để rèn luyện và phát triển năng lực học sinh

Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo Công văn số 3446/GDĐT-TH ngày 26 tháng 09 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021. Tổ chức hoạt động công tác Đội tập trung giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự chăm sóc, bảo vệ bản thân, giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân, bảo vệ môi trường, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; an toàn giao thông, phát triển văn hóa đọc. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phổ cập bơi lội cho học sinh khối 3,4,5.

Thực hiện công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn thể dục, đưa các trò chơi dân gian, võ cổ truyền vào nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động múa hát sân trường giữa giờ thiết thực, hiệu quả. Phối hợp với cha mẹ học sinh thực hiện phổ cập bơi lội hiệu quả, an toàn. Tăng cường Giáo dục môi trường, tổ chức cho học sinh dọn vệ sinh lớp sau mỗi buổi học, phân loại rác thải.

Tổ chức các ngày hội: Đón học sinh lớp 1; Hội trăng rằm; An toàn giao thông; Hội sách; Hội xuân; Giới thiệu trường tiểu học của em, Tổ chức các ngày lễ: Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương; Lễ Hoàn thành chương trình tiểu học; Lễ tổng kết; ... và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm.

Tổ chức các hoạt động ngoài giờ học chính khóa đáp ứng các nhu cầu và trên tinh thần tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh: Tổ chức tiết học ngoài nhà trường, dã ngoại trải nghiệm thực tế, xem xiếc, múa rối, trải nghiệm trò chơi dân gian,...

Tổ chức giáo dục văn hoá đọc qua việc tổ chức hội thi kể chuyện theo sách, quyền sách em yêu, ... Thư viện xây dựng lịch đọc sách cho học sinh các lớp, thực hiện tủ sách lưu động đưa sách đến học sinh. Tổ chức quyền góp sách xây dựng thư viện mini tại lớp học. Thường xuyên tổ chức các hoạt động chia sẻ nội dung sách, truyện hay trong các tiết sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt chủ nhiệm nhằm giúp học sinh yêu thích sách và khuyến khích phát triển văn hóa đọc.

8.3. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Thực hiện đánh giá học sinh lớp 1, 2, 3, 4 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh lớp 5 theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học; bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học nghiêm túc, thực hiện khen thưởng học sinh đúng quy định.

Giáo viên đánh giá thường xuyên kết quả học tập và rèn luyện của từng em, có biện pháp giúp đỡ kịp thời đối với từng nhóm học sinh, kịp thời giúp đỡ các em theo tiến độ chương trình.

Nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ, tập trung đánh giá năng lực của học sinh, xây dựng ma trận đề để nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ, đảm bảo các mức độ theo quy định. Tổ chuyên môn xây dựng ma trận và thiết kế đề kiểm tra định kỳ môn học đảm bảo các mức độ theo quy định theo quy định, phát triển năng lực học sinh.

Thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học; kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”, khen thưởng học sinh bằng nhiều hình thức kịp thời, đúng quy định.

Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 theo kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo, phân tích chất lượng sau khảo sát để làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

9. Nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

9.1. Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

9.1.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Xây dựng kế hoạch và thực hiện Quyết định số 67/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Quy định Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, gương mẫu, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Thực hiện các quy định về những hành vi giáo viên không được làm theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

Thường xuyên triển khai các quy định của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; giáo viên thực hiện cam kết không vi phạm quy định về dạy thêm; xử lý nghiêm khắc các cá nhân dạy thêm sai quy định.

9.1.2. Bồi dưỡng cán bộ quản lý và nhân sự quy hoạch cán bộ quản lý

Rà soát trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của từng cán bộ quản lý theo quy định, trên cơ sở đó, xây dựng và thực hiện lộ trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và đội ngũ quy hoạch cán bộ quản lý để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Tiếp tục đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý dựa trên các tiêu chuẩn về chuẩn hiệu trưởng. Bồi dưỡng 02 phó hiệu trưởng quy hoạch chức danh hiệu trưởng.

Tiếp tục tạo nguồn thêm 01 đến 02 giáo viên quy hoạch chức danh Phó Hiệu trưởng. Phân quyền, giao nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên thuộc diện quy hoạch để rèn luyện năng lực quản lý chuyên môn, quản trị trường học.

9.1.3. Bồi dưỡng giáo viên, nhân viên

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn nghề nghiệp; rà soát công tác quản lý biên chế, tuyển dụng nhân viên theo chuẩn về trình độ đào tạo; bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Tiếp tục tập huấn chuyên sâu về chương trình, sách giáo khoa cho giáo viên để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 chuẩn bị cho năm học 2024-2025. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp năm học 2024-2025 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 5 được bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 trước khi năm học 2024-2025 bắt đầu.

Thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên. Giáo viên được tiếp tục bồi dưỡng chuyên sâu về phương pháp và kỹ thuật dạy học, kỹ năng sử dụng các phần mềm tiện ích và phương tiện dạy học hiện đại; chỉ đạo các tổ khối và giáo viên sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học được bồi dưỡng vào thực tế dạy học.

Triển khai có chất lượng các chuyên đề của Sở, Phòng tới toàn thể giáo viên. Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy.

Rà soát, đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo quy định của Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, trên cơ sở đó tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên để đáp ứng chuẩn.

Tiếp tục tạo điều kiện để 01 giáo viên tiếp tục học Đại học; 02 cán bộ quản lý và 01 giáo viên học thạc sĩ; giáo viên, nhân viên bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy; 01 đến 02 giáo viên học Trung cấp lý luận chính trị. Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp cho 01 nhân viên (thư viện), 16 bảo mẫu bồi dưỡng kiến thức an toàn vệ sinh thực phẩm. Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ khác do UBND Huyện, Phòng GDĐT tổ chức.

9.2. Tổ chức đề xuất lựa chọn và tập huấn sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thảo luận và đề xuất chọn sách giáo khoa theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục; thực hiện báo cáo kết quả đúng tiến độ, đồng thời lưu giữ hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa cấp trường theo quy định.

Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và cử giáo viên tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa đảm bảo 100% giáo viên dạy lớp 5 năm học 2024-2025 được tham gia tập huấn trước khi giảng dạy.

Tổ chuyên môn chủ động đề xuất tài liệu tham khảo trên tinh thần thiết thực, tiết kiệm và sử dụng hiệu quả.

9.3. Nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện

Tiếp tục củng cố hoạt động thư viện thông minh của nhà trường. Nâng cao hiệu quả phát triển văn hoá đọc trong nhà trường; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện. Phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham

gia của cha mẹ học sinh trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Rà soát các tiêu chí đánh giá thư viện theo hướng dẫn tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT về ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, xây dựng lộ trình nâng cao kết quả đánh giá từng tiêu chí.

10. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của các tổ chức, tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên

10.1. Đổi mới quản trị nhà trường

Xây dựng kế hoạch năm học và kế hoạch thực thi sát tình hình thực tế; phân công phân nhiệm rõ ràng, công khai; chỉ đạo sâu sát việc thực hiện từng hoạt động giáo dục; kiểm tra, đánh giá và kịp thời khen thưởng, động viên khuyến khích, rút kinh nghiệm. Hoàn thiện quy trình quản lý từng bộ phận phù hợp với thực tiễn năm học.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý nhân sự, tài chính, chuyên môn, cơ sở vật chất, truyền thông giáo dục để tiếp tục nâng cao thương hiệu nhà trường.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, tài sản. Thực hiện Phương án tự chủ tài chính theo quy định của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 về Hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất. Xây dựng ngân hàng số liệu toàn trường để quản lý số liệu chính xác, khoa học.

Tổng hợp thực tiễn, nghiên cứu các yếu tố tác động để dự thảo chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030.

10.2. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trường học

Thực hiện nghiêm túc quy định của Nghị định số 04/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập. Rà soát, xây dựng Quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo.

Thực hiện đúng quy trình xây dựng văn bản, tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát để phát huy trí tuệ tập thể, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Công khai, minh bạch những nội dung hoạt động của trường, chú trọng xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế chuyên môn, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, quy chế phối hợp giữa lãnh đạo nhà trường với ban chấp hành công đoàn.

Cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo hướng dẫn Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; công khai định kỳ kết quả kiểm tra, đánh giá thực hiện Nghị quyết hội nghị Công chức Viên chức Người lao động. Hiệu trưởng tiếp nhận, giải quyết kịp thời ý kiến đóng góp

của công chức viên chức người lao động, được ghi đầy đủ trong biên bản, nghị quyết. Xây dựng mối quan hệ thân thiện, hợp tác trong các thành viên của nhà trường. Tổ chức hội nghị đối thoại với người lao động 02 lần/ năm; đối thoại với học sinh 01 đến 02 lần/năm; đối thoại với cha mẹ học sinh 02 đến 03 lần/năm.

Thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Công khai chất lượng giáo dục bằng nhiều hình thức đến cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội để tạo niềm tin cho cộng đồng về giáo dục của nhà trường. Mời cha mẹ học sinh đến tham dự các tiết học, tham gia công tác xã hội hóa và cùng giám sát các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm ngoài nhà trường, công tác bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm,...

10.3. Công tác thi đua

Trường phối hợp với công đoàn xây dựng nội dung phong trào thi đua yêu nước, đảm bảo tính khoa học, thực tiễn và khả thi. Thực hiện phong trào nghiên cứu khoa học, viết sáng kiến trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; đồng bộ với việc đăng ký thi đua của từng cá nhân. Rà soát các danh hiệu thi đua đã đạt được để thực hiện đăng ký thi đua năm học 2023-2024. Theo dõi việc thực hiện các phong trào thi đua, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể đạt thành tích trong các phong trào thi đua.

Thực hiện xét và công nhận kết quả thi đua Học kỳ I và cuối năm nghiêm túc, công khai, thực hiện hồ sơ thi đua kịp thời, đúng quy định.

10.4. Kiểm tra, hỗ trợ giáo viên, nhân viên để tăng cường nền nếp, kỷ cương nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”, Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên. Kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện nội quy, quy chế của nhà trường, thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra nội bộ. Cán bộ quản lý kiểm tra, kiểm soát thường xuyên các hoạt động của nhà trường để kịp thời điều chỉnh. Tăng cường vai trò của Tổ trưởng, Tổ phó trong việc kiểm tra chuyên môn theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

Tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn trường học, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh trường lớp.

10.5. Đẩy mạnh công tác phối hợp và truyền thông giáo dục

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các lực lượng xã hội có liên quan để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

Thành lập và duy trì hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định của Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Phối hợp giáo dục hiệu quả với ban đại diện cha mẹ học sinh, cha mẹ học sinh. Huy động cha mẹ học sinh tham gia trực tiếp vào các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngày lễ, hội; tham gia tiết học, bữa ăn bán trú cùng học sinh.

Tổ chức đối thoại với cha mẹ học sinh toàn trường vào đầu năm học; đối thoại với cha mẹ học sinh khối 1 trước khi tuyển sinh để nâng cao chất lượng phối hợp giáo dục. Tổ chức đối thoại cùng cha mẹ học sinh để xây dựng phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới và phát triển giáo dục đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh và cộng đồng dân cư để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục tiểu học. Tuyên truyền sâu rộng đến học sinh và phụ huynh và giáo viên tổng đài 111 về phòng chống xâm hại cho trẻ em.

Phân công 01 phó hiệu trưởng thực hiện trang web của nhà trường. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến, kiểm duyệt và đăng trên trang web của nhà trường để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Phối hợp với chính quyền địa phương và chủ động tuyên truyền cho cha mẹ học sinh trong các buổi họp về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 từ năm học 2024-2025.

Hiệu trưởng phối hợp Ban Chấp hành Công đoàn và tuyên truyền viên pháp luật tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền đảm bảo từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong đơn vị nắm chắc các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành.

Kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong đơn vị.

11. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với thực tế đơn vị. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5%. Ứng dụng các phần mềm tiện ích để tổ chức tiết học đảo ngược, dạy học theo dự án, giáo dục STEM, hướng dẫn học sinh tự học, ... Chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Phát triển cơ sở dữ liệu cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh theo đúng các quy chuẩn của Ngành, dữ liệu lưu trữ theo hệ thống, lâu dài, có cơ chế sao lưu dự phòng để phòng ngừa các sự cố ngoài ý muốn.

Xây dựng nền tảng số, dạy học trực tuyến: tham gia xây dựng và khai thác các nền tảng số để dạy học trực tuyến (E-learning). Sử dụng hệ thống nền tảng quản lý dạy học trực tuyến của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng (Hệ thống LMS) nhằm kết hợp hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá, đồng bộ kết quả với dữ liệu thực của học sinh và nhà trường. Số hoá học liệu điện tử, xây dựng giáo trình điện tử, sách điện tử, bài giảng, bài học trực tuyến bám sát lộ trình triển khai thực hiện chương trình phổ thông 2018.

Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số). Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

Cập nhật chính xác dữ liệu học sinh và giáo viên, nhân viên trên hệ thống dữ liệu Ngành. 100% giáo viên, nhân viên cập nhật VNID mức độ 2. Tổ chức tập huấn và hướng dẫn cài đặt chữ ký số đối với 100% cán bộ quản lý, giáo viên. Tiếp tục duy trì thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán dịch vụ công trực tuyến.

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

Xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các Hội đồng thi đua khen thưởng; Hội đồng kỷ luật, Hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tham gia quá trình tuyển dụng, chuyển chuyên, sắp xếp giáo viên; tổ chức các bước giới thiệu nhân sự đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

Quản lý, tiếp nhận học sinh, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỷ luật, khen thưởng học sinh; phê duyệt kết quả đánh giá học sinh, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường và các đối tượng khác trên địa bàn trường phụ trách.

Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố. Thực hiện quản lý, sử dụng và lựa chọn các xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

Giao nhiệm vụ cho các Phó hiệu trưởng, các tổ trưởng, Giáo viên nghiên cứu xây dựng “Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục” (Phụ lục 2) và “Kế hoạch bài dạy” (Phụ lục 3) đảm bảo về thời gian và chất lượng theo hướng dẫn của Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, các hoạt động giáo dục, kịp thời điều chỉnh khi phát sinh; ký duyệt kế hoạch của Tổ chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, liên kết với các công ty trong việc giảng dạy tiếng Anh, Kỹ năng sống, Giáo dục STEM.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

Thực hiện giảng dạy số tiết nghĩa vụ theo quy định: 2 tiết/tuần.

2. Phó Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng ủy quyền.

Đề xuất bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy học.

Chỉ đạo, đôn đốc các tổ chuyên môn hoàn thành kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo về thời gian và nội dung. Tổ chức các chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

Duyệt các kế hoạch của tổ chuyên môn trước khi trình hiệu trưởng ký duyệt.

Chỉ đạo giáo viên hoàn thành kế hoạch của lớp mình chủ nhiệm, môn mình phụ trách, ký duyệt kế hoạch của giáo viên toàn trường.

Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện, báo cáo kịp thời đến hiệu trưởng khi có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh.

Thực hiện giảng dạy số tiết nghĩa vụ theo quy định: 4 tiết/tuần.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

Triển khai kế hoạch giáo dục Nhà trường đến từng thành viên trong tổ chuyên môn. Phân công các thành viên trong tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục, hoạt động giáo dục môn học được phân công phụ trách.

Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng và giải trình kế hoạch dạy học các môn học theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và năm học.

Tổ chức họp tổ chuyên môn, thống nhất kế hoạch, trình Hiệu trưởng phê duyệt và đưa vào thực hiện.

Chỉ đạo, giám sát, phê duyệt kế hoạch của giáo viên trong tổ đảm bảo về mặt thời gian và chất lượng của kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện giám sát chặt chẽ, điều chỉnh bổ sung kịp thời kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục.

4. Tổng phụ trách Đội

Nghiên cứu kế hoạch giáo dục nhà trường để xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động sau giờ học chính khóa xuyên suốt năm học.

Dự kiến nguồn kinh phí cho các các hoạt động tập thể, hoạt động sau giờ học chính khóa để huy động xã hội hóa giáo dục.

5. Giáo viên chủ nhiệm

Đảm bảo thực hiện tốt quy chế chuyên môn, nội quy nhà trường; đảm bảo ngày giờ công có chất lượng; có tinh thần đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp.

Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, các hoạt động giáo dục theo sự phân công của Tổ trưởng chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục trình Tổ trưởng và Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn phê duyệt trước ngày 20/8 hàng năm.

Nghiên cứu chương trình, kế hoạch để xây dựng kế hoạch bài dạy đạt hiệu quả, phát huy năng lực phẩm chất học sinh.

Đảm bảo chất lượng giáo dục cuối năm học.

Kiểm tra, đánh giá học sinh theo đúng Thông tư 30, Thông tư 22 và Thông tư 27 (đối với lớp 1, 2, 3, 4).

Tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động sau giờ học chính khóa cùng học sinh của lớp mình chủ nhiệm.

6. Giáo viên phụ trách môn học

Đảm bảo thực hiện tốt quy chế chuyên môn, nội quy nhà trường; đảm bảo ngày giờ công có chất lượng; có tinh thần đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp.

Đảm bảo chất lượng giáo dục cuối năm học; phối hợp tốt GVCN trong công tác giảng dạy.

Kiểm tra, đánh giá học sinh theo đúng Thông tư 30, Thông tư 22 và Thông tư 27 (đối với lớp 1, 2, 3, 4).

Tham gia các hội thi phong trào do ngành tổ chức (tiếng Anh, Tin học, TDTT,...).

7. Nhân viên

7.1. Văn thư – Học vụ

Nắm vững các văn bản, phân loại hệ thống hóa giúp hiệu trưởng chỉ đạo việc triển khai các văn bản. Ghi sổ theo dõi, tiến hành đóng dấu công văn đến và trình Hiệu trưởng xử lý và tiến hành chuyển văn bản theo chỉ đạo.

Tham mưu với hiệu trưởng về các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Xử lý các thông tin, báo cáo thường xuyên với hiệu trưởng về các hoạt động diễn ra trong ngày. Lưu các công văn đi, đến theo đúng quy định. Cập nhật văn bản đến - đi hằng ngày và nhân bản gửi tổ trưởng, giáo viên các văn bản hướng dẫn thực hiện giảng dạy theo chỉ đạo của Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện cập nhật học sinh chuyển đi - chuyển đến theo phân công của Hiệu trưởng.

Thực hiện cập nhật dữ liệu trên cổng thông tin điện tử và báo cáo cuối năm.

7.2. Y tế

Xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe cho học sinh trong trường và tổ chức thực hiện kế hoạch.

Cung cấp các tài liệu liên quan đến công tác giảng dạy nhà học đường, chăm sóc sức khỏe học sinh, bảng biểu cân đo,... cho giáo viên.

Bảo đảm an toàn cho học sinh trong ăn uống và sinh hoạt tại nhà trường; tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến ăn uống cho học sinh, đảm bảo không để xảy ra ngộ độc đối với học sinh.

Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh các phương án phòng chống dịch bệnh tại trường.

Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nâng cao chất lượng công việc.

7.3. Thư viện

Cập nhật và lưu trữ đầy đủ hồ sơ về hoạt động thư viện.

Sắp xếp ngăn nắp các loại sách, báo, tài liệu; đề xuất thanh lý các loại sách, tài liệu hư hỏng; bổ sung sách, báo, tài liệu để phục vụ tốt cho CB-GV-NV và học sinh.

Chủ động tổ chức tốt các hoạt động, các chuyên đề của thư viện cho học sinh đạt hiệu quả cấp trường, huyện.

Tổ chức cho học sinh đọc sách tại thư viện và cho mượn đọc tại lớp. Phối hợp thư viện Khoa học Tổng hợp thành phố tổ chức các tiết học thư viện, Stem cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch trang bị, bổ sung sách giáo khoa phục vụ cho Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

7.4. Thiết bị

Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa và sử dụng thiết bị, thanh lý thiết bị không còn sử dụng theo đúng quy định.

Quản lý thiết bị dạy học, hướng dẫn giáo viên, học sinh sử dụng thiết bị.

Hỗ trợ giáo viên, hướng dẫn học sinh thực hiện các tiết thực hành, ứng dụng công nghệ thông tin.

Xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung trang thiết bị phục vụ cho Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

7.5. Kế toán

Tham mưu Hiệu trưởng, xây dựng kế hoạch thu chi tài chính trong nhà trường.

Kiểm tra và hoàn thiện chứng từ thu chi tài chính trình hiệu trưởng phê duyệt.

Quyết toán rõ ràng, minh bạch theo đúng luật tài chính.

Thực hiện báo cáo công khai tài chính theo quy định, thống kê báo cáo về CSVC theo các mẫu báo cáo của ngành.

Thực hiện phụ trách tiền lương, phụ cấp, các khoản thu của học sinh (qua thẻ) và các khoản phụ cấp lương, bảo hiểm đúng theo quy định.

7.6. Thủ quỹ

Thu, chi và quản lý các loại quỹ, cùng kế toán tham mưu các khoản thu, chi đề cân đối tài chính trong năm, cùng kế toán công khai tài chính trong nhà trường.

Thực hiện thu qua thẻ SSC, thực hiện trường học không tiền mặt.

7.7. Công nghệ thông tin

Quản lý trang Web của đơn vị, đưa tin, bài viết lên trang thông tin của đơn vị.

Đưa bài giảng lên kho học liệu ngành. Quản lý học sinh chuyên đi - chuyển đến.

Quản lý hồ sơ VC của CBQL-GVNV nhà trường.

7.8. Bảo vệ - phục vụ

Làm việc theo nội quy và qui định của trường, bảo vệ làm việc 24/24 giờ (trực theo ca đã sắp xếp trong tổ bảo vệ có sự phê duyệt và giám sát của Ban giám hiệu).

Làm tốt những công việc đảm nhận khác do hiệu trưởng phân công...

Thường xuyên tham mưu với hiệu trưởng về công tác an ninh trật tự trường học, phòng cháy chữa cháy...

Quản lý tài sản của trường; bảo vệ xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh, khách trong nhà trường vào giờ hành chính; sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất của trường. Trực và đóng cổng đúng theo nội quy và quy định của nhà trường. Xây dựng kế hoạch cá nhân, triển khai, thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường. Phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Giữ gìn vệ sinh môi trường Xanh – sạch – đẹp – an toàn. Vệ sinh sạch sẽ trong khuôn viên nhà trường, cổng trường, nhà vệ sinh.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của Trường Tiểu học Nguyễn Thị Nuôi năm học 2023-2024, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- CBQL đơn vị;
- Tổ trưởng CM;
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

Cao Minh Hải Bằng

LỊCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2023-2024

Tháng	Nội dung chính	
8/2023	Chuyên môn	- Bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa cho CBQL và giáo viên lớp 4. - Bồi dưỡng chuyên môn hè 2023.
	Quản lí, hoạt động giáo dục	- Tham dự Hội nghị tổng kết năm học 2022-2023 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2023-2024. - Chuẩn bị CSVC thực hiện Chương trình GDPT 2018 ở lớp 4 với các môn tiếng Anh, Tin học. - Kiểm tra, nắm tình hình sau tuyển sinh lớp 1. - Xây dựng kế hoạch Giáo dục năm học 2023-2024. - Họp công tác chuyên môn đầu năm theo chỉ đạo của Phòng GDĐT. - Hướng dẫn chuyên môn năm học 2023-2024; quy định thời gian họp tổ chuyên môn, hồ sơ sổ sách, công tác chuẩn bị đầu năm học; thực hiện thời khóa biểu, tổ chức học 2 buổi/ngày; Hướng dẫn chuyên môn tiếng Anh. - Giáo viên hoàn chỉnh Kế hoạch cá nhân. - Tham dự tập huấn và triển khai mềm dạy tiếng Anh Tiểu học theo CT. GDPT 2018. - Tham dự Hội nghị triển khai Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở GD phổ thông công lập; Luật 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 của Quốc hội thực hiện dân chủ ở cơ sở.
9/2023	Chuyên môn	- Xây dựng Kế hoạch tổ chuyên môn theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại công văn 2345/BGDĐT-GDTH. - Triển khai Kế hoạch thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường; tham gia Hội thi “Giáo viên chủ nhiệm giỏi” cấp huyện. - Tham dự chuyên đề huyện: Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo. - Dự giờ thăm lớp đầu năm. - Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn hướng dẫn giúp đỡ giáo viên mới ra trường; xây dựng các chuyên đề xây dựng kế hoạch dạy học. - Kiểm tra, bàn giao hồ sơ học vụ lớp 1,2,3,4,5. - Triển khai và thực hiện hoạt động Giáo dục An toàn giao thông. - Tổ chức chuyên đề cấp trường: Lịch sử - Địa lý địa phương lớp 4.
	Quản lí, hoạt động giáo dục	- Khai giảng năm học 2023-2024. - Tổ chức trao đổi, góp ý kế Koạch giáo dục nhà trường. - Tổng hợp thống kê số liệu đầu năm học tại cổng thông tin điện tử và cổng CSDL. Số liệu đầu năm gửi Phòng GDĐT. - Tự kiểm tra công tác cơ sở vật chất, thư viện, thiết bị, an toàn trường học, môi trường, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bán trú, trang trí trường lớp, chuẩn bị đón Đoàn kiểm tra. - Rà soát cơ sở vật chất đầu năm, tuyển sinh... xây dựng kế hoạch năm học; kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; bồi dưỡng giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018; triển khai và thực hiện các chuyên đề trong năm học 2023-2024, sắp xếp thời khóa biểu.

Tháng	Nội dung chính	
10/2023	<i>Chuyên môn</i>	- Kiểm tra định kì giữa học kì 1 khối lớp 4, 5 và nhận xét đề kiểm tra giữa kì 1 lớp 4, 5. Thiết lập ma trận - Thống nhất ma trận soạn đề theo ma trận thi GKI khối 4,5 (theo hướng dẫn của Phòng GDĐT). - Tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi cấp trường”. - Tham gia Hội thi “Giáo viên chủ nhiệm giỏi” cấp huyện (Vòng 1). - Tham dự chuyên đề: Dạy giải bài toán theo hướng phát triển năng lực (Cụm 1); Chuyên đề Thành phố: Dạy học tin học 4 theo định hướng phát triển năng lực (Cụm 2); Chuyên đề: Dạy đọc cho học sinh lớp 4 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 4) (Nếu có). - Tham dự chuyên đề huyện: Kiểm tra và đánh giá môn Lịch sử và Địa lý theo hướng phát triển năng lực và tích hợp Nội dung giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh. - Tổ chức chuyên đề cấp trường: HĐTN: Để mỗi ngày là một ngày vui (Lớp 1).
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	- Phòng GDĐT triển khai và thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT. - Phòng GDĐT đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương lớp 1, 2, 3, 4 và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với lớp 5.
11/2023	<i>Chuyên môn</i>	- Tổ chức nhận xét đề kiểm tra định kì giữa kì 1 lớp 4, 5. - Hướng dẫn kiểm tra định kì cuối kì 1; - Hội thi “Giáo viên chủ nhiệm giỏi tiểu học cấp huyện” vòng 2; - Tham dự chuyên đề: Dạy viết cho học sinh lớp 4 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 1) và Đổi mới kiểm tra đánh giá môn Toán lớp 4 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 3) (Nếu có). - Chuẩn bị cập nhật số liệu để Phòng GDĐT rà soát thống kê kì đầu năm trên công C1 và CSDL. - Đăng ký dạy tốt - Học tốt Chào mừng ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11. - Kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy. - Tổng kết hội thi GV dạy giỏi cấp trường. - Tổ chức hội thi GV viết chữ đẹp cấp trường. - Thăm lớp dự giờ giáo viên. - Kiểm tra tập vở học sinh. - Tiếp tục vận động học sinh thi Violympic trên mạng. - Tổ chức các hội thi chào mừng ngày 20/11. - Tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Tổ chức chuyên đề cấp trường môn tiếng Anh: Trường học xanh - lớp học mở.
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	- Đón Phòng GDĐT đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và sách giáo khoa lớp 4. - Phòng GDĐT kiểm tra việc triển khai và thực hiện chuyên đề; tham dự các chuyên đề xây dựng kế hoạch dạy học của các đơn vị.

Tháng	Nội dung chính	
12/2023	<i>Chuyên môn</i>	- Kiểm tra định kì cuối kì 1. Sơ kết đánh giá nhận xét học sinh cuối HK I. - Tham dự rút kinh nghiệm việc soạn đề kiểm tra tiếng Anh học kì 1, đặc biệt ở khối lớp 4. - Tham dự chuyên đề cấp huyện: “Dạy Một số yếu tố thống kê và xác suất theo hướng phát triển năng lực” (Trường TiH Nguyễn An Ninh). - Dự chuyên đề: Dạy nói và nghe cho HS lớp 4 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 3); và Chuyên đề tiếng Anh thành phố: Open House: “Dạy và học tiếng Anh lớp 4 CT GDPT 2018 qua Toán và Khoa học.” (Cụm 2) (Nếu có). - Hoàn thành hồ sơ sổ sách, hoàn tất thống kê HK I. - Tiếp tục vận động học sinh thi qua mạng, giải LQĐ trên Ấn phẩm Báo Nhi Đồng. - Thống kê mức độ tiến bộ của học sinh Tiếp tục phụ đạo. - Tổ chức Hội thi tiếng Anh cấp trường. - Tổ chức chuyên đề cấp trường: Ứng dụng Stem trong dạy học Toán (Lớp 5).
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	- Cập nhật chuẩn bị kiểm tra Phổ cập giáo dục tiểu học – đúng độ tuổi. - Rà soát thống kê kì giữa năm trên cổng CSDL. - Báo cáo hoạt động và số liệu sơ kết học kì 1. - Phòng GDĐT nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4. - Phòng GDĐT kiểm tra việc thực hiện đánh giá HS theo Thông tư 22 đối với lớp 5 và Thông tư 27 đối với lớp 1, 2, 3, 4. Hoàn tất hồ sơ học kỳ I.
01/2024	<i>Chuyên môn</i>	- Vào chương trình học kì 2. - Kiểm tra chuyên đề theo Kế hoạch. - Tham dự chuyên đề cấp huyện: “Dạy nói và nghe cho HS lớp 4 theo hướng phát triển năng lực” (Trường TiH Trần Văn Danh). - Tham dự Chuyên đề tiếng Anh thành phố: Open House: “Dạy và học tiếng Anh lớp 4 CT GDPT 2018 qua văn hóa Việt Nam.” (Cụm 3) (Nếu có). - Nâng cao chất lượng dạy Lịch sử, Địa lý địa phương. - Tổ chức chuyên đề cấp trường: Ứng dụng Stem vào dạy học Khoa học lớp 5.
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	- Tham gia Hội thi “Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố” vòng 1. - Tham gia ngày hội “Em yêu Sử Việt”. - Hoàn thành thống kê số liệu gửi Phòng GDĐT. - Triển khai việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 5. - Sơ kết học kì 1 năm học 2023 - 2024; - Phòng GDĐT đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4. - Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch. - Kiểm tra công tác Y tế học đường, An toàn trường học. - Tổ chức các trò chơi dân gian Mừng Xuân.

Tháng	Nội dung chính	
02/2024	Chuyên môn	- Tổ chức và tham gia các Hội thi dành cho học sinh tiểu học cấp Huyện, TP và Quốc gia. - Chuẩn bị khảo sát học sinh lớp 3 thành phố; - Dự Chuyên đề: Dạy Mĩ thuật cho Học sinh lớp 4 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 4) (Nếu có). - Lập ma trận GK II– Thống nhất soạn đề theo ma trận (HS K4,5). - Tổ chức chuyên đề cấp trường: Dạy Luyện từ và câu lớp 3.
	Quản lí, hoạt động giáo dục	- Tham gia Hội thi “Giáo viên tiểu học giỏi cấp thành phố” vòng 2. - Phòng GDĐT kiểm tra chuyên môn các trường, kiểm tra chương trình giáo dục môi trường và an toàn trường học, việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên. - Phòng GDĐT đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4. - Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch.
3/2024	Chuyên môn	- Kiểm tra định kỳ giữa kì 2 lớp 4, 5. - Tham gia các hội thi cấp huyện. - Dự chuyên đề thành phố: Ứng dụng giáo dục STEM trong dạy học môn Toán (Cụm 4); và chuyên đề Dạy từ và câu cho HS lớp 4 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 2) (Nếu có). - Tham dự Ngày hội Giáo dục STEM tiểu học cấp thành phố. - Thực hiện các hội thi cấp trường. - Thăm lớp dự giờ GV. - Tổ chức hội thi Kể chuyện sách -Thư viện. - Kiểm tra Đồ dùng dạy học và trang thiết bị. - Tổ chức chuyên đề cấp trường: Mĩ thuật: Gia đình yêu thương (Lớp 4).
	Quản lí, hoạt động giáo dục	- Tổ chức khảo sát học sinh lớp 3. - Phòng GDĐT nắm tình hình cơ sở về y tế, VSATTP, bán trú, trang trí trường lớp. - Phòng GD đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4. - Tổ chức tự kiểm tra thư viện trường tiểu học (công nhận kết quả tự kiểm tra thư viện đạt chuẩn).
4/2024	Chuyên môn	- Thực hiện và tham gia chuyên đề cấp huyện: Ứng dụng giáo dục STEM trong dạy học môn Toán (Trường TiH Nguyễn Thị Nuôi). - Dự Chuyên đề tiếng Anh thành phố: Open House: “Tiết học tiếng Anh lớp 4 theo chương trình GDPT 2018 với phần mềm hỗ trợ và giáo viên bản ngữ” (Cụm 4) (Nếu có). - Tham gia Hội thi tiếng Anh thành phố chủ đề “My Hometown, My Inspiration: A Primary A Student Film Festival in English” - “Liên Hoan Phim tiếng Anh dành cho Học sinh Tiểu học: Quê hương tôi, Nguồn cảm hứng”. - Ôn tập HS chuẩn bị thi cuối năm. Hướng dẫn KTĐK cuối năm. - Lập ma trận đề tiến hành ra đề và soạn đề kiểm tra cuối năm.

Tháng	Nội dung chính	
		- Tổ chức chuyên đề cấp trường: Ứng dụng giáo dục Stem trong dạy học môn Toán (Lớp 2).
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	- Hội thi ATGT cấp QG: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ. - Hướng dẫn KTĐK cuối năm và bàn giao chất lượng học tập, tổng kết năm học. - Phòng GDĐT theo dõi việc chuẩn bị kiểm tra đánh giá cuối năm (lập ma trận đề, ra đề, phân công chấm thi, canh thi...) của các trường. - Phòng GDĐT đi cơ sở nắm tình hình và thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo chương trình GDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4. - Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch.
5/2024	<i>Chuyên môn</i>	- Kiểm tra định kỳ cuối năm học. - Chung kết giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng. - Thống kê số liệu báo cáo cho Phòng GDĐT. - Hoàn tất hồ sơ chuyên môn cuối năm. - Kiểm tra hồ sơ lớp 5 - Xét duyệt hồ sơ hoàn thành chương trình lớp học - Đề nghị danh sách khen thưởng. - Xét hoàn thành chương trình Tiểu học. - Hoàn thành kế hoạch chuyên môn 2023-2024. - Hoàn tất hồ sơ cuối năm. - Tổng kết năm học 2023-2024.
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	- Kiểm tra định kỳ cuối năm học 2023-2024. - Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”. - Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”. - Tổng kết năm học 2023-2024. - Rà soát thống kê kì cuối năm trên cổng C1 và cơ sở dữ liệu. Báo cáo số liệu cuối năm học 2023-2024 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo. - Kì thi chung kết Giải Lê Quý Đôn trên Ấn phẩm Báo Nhi Đồng.
6/2024	<i>Chuyên môn</i>	- Chuẩn bị tập huấn bồi dưỡng hè 2024. - Hoàn tất hồ sơ lớp 5 bàn giao các trường THCS.
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	- Hướng dẫn tuyển sinh lớp 1 và quy trình đón tiếp phụ huynh. - Rà soát các điều kiện thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 5. - Chuẩn bị đội ngũ giáo viên tham gia giảng dạy CTGDPT 2018 đối với lớp 5.
7/2024	<i>Chuyên môn</i>	- Bồi dưỡng chuyên môn hè 2024. - Xây dựng kế hoạch chuyên môn của cá nhân.
	<i>Quản lí, hoạt động giáo dục</i>	- Nắm tình hình HS không đạt, cần bồi dưỡng và tổ chức kiểm tra lại. - Kiểm tra, rà soát các điều kiện và công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5.